

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **424/2025/HNGĐ-ST**
Ngày 26 tháng 12 năm 2025
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Duy Viễn - Cán bộ hưu trí.

2. Bà: Đào Thị Mai Hương - Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Nam Giang - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 1 - Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Bé Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26/12/2025 tại trụ sở cơ sở 1 Toà án nhân dân Khu vực 1 - Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 333/2025/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 11 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lý Thị H, sinh ngày 18/11/1997;

Nơi ĐKNKTT: Thôn Nh, xã Nh, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ở hiện nay: Thôn Đồng Giàn, xã Nhữ Khê, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Hoàng Trọng Kh, sinh ngày 16/4/1995;

Địa chỉ: Thôn Nh, xã Nh, tỉnh Tuyên Quang.

(Chị H và anh Kh đều đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lý Thị H trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Trọng Kh kết hôn với nhau ngày 19/7/2016 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (Nay là xã Nh, tỉnh Tuyên Quang), việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán địa phương. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc sau đó bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hoà hợp, bất đồng quan điểm sống. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng đã sống ly thân được 04 năm nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm gì đến nhau. Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh Kh, mâu thuẫn vợ chồng đã căng

thắng, trầm trọng đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Trọng Kh.

- *Về con chung*: Trong quá trình chung sống chị và anh Hoàng Trọng Kh có 02 con chung là cháu Hoàng Bảo Ph, sinh ngày 13/11/2016 và cháu Hoàng Anh H1, sinh ngày 09/6/2018. Hiện các cháu đang sống cùng anh Kh, sau khi ly hôn chị nhất trí để anh Kh nuôi dưỡng cả hai cháu và chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Kh với số tiền mỗi tháng 1.000.000đồng/cháu (*Một triệu đồng/cháu/tháng*).

- *Về tài sản và vay nợ chung*: Chị Lý Thị H xác định không có tài sản chung và vay nợ chung, nên không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn anh Hoàng Trọng Kh vắng mặt tại phiên toà, nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 25/11/2025 anh Kh trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh và chị Lý Thị H trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu, tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang vào ngày 19/7/2016 (Nay là UBND xã Nh, tỉnh Tuyên Quang). Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tình cảm vợ chồng không hoà hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, vợ chồng hay cãi cọ, to tiếng với nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của chị Lý Thị H

- *Về con chung*: Trong quá trình chung sống anh và chị Lý Thị H có 02 con chung là cháu Hoàng Bảo Ph, sinh ngày 13/11/2016 và cháu Hoàng Anh H1, sinh ngày 09/6/2018. Hiện các cháu đang chung sống cùng anh, sau khi ly hôn anh đề nghị được nuôi dưỡng cả hai cháu và yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh với số tiền mỗi tháng 1.000.000đồng/cháu (*Một triệu đồng/cháu/tháng*).

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng*: Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*: Xét thấy yêu cầu của chị Lý Thị H là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho chị Lý Thị H được ly hôn với anh Hoàng Trọng Kh.

- *Về con chung*: Giao cháu Hoàng Bảo Ph, sinh ngày 13/11/2016 và cháu Hoàng Anh H1, sinh ngày 09/6/2018 cho anh Hoàng Trọng Kh được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Lý Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Kh với số tiền mỗi tháng 1.000.000đồng/cháu (*Một triệu đồng/cháu/tháng*). Phương thức cấp dưỡng mỗi tháng một lần. Các bên có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở, có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn.

- *Về tài sản và vay nợ chung*: Chị Lý Thị H và anh Hoàng Trọng Kh đều xác định không có tài sản chung và vay nợ chung, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Lý Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, án phí cấp dưỡng nuôi con chung và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: : Nguyên đơn chị Lý Thị H và bị đơn anh Hoàng Trọng Kh đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lý Thị H và anh Hoàng Trọng Kh kết hôn với nhau vào ngày 19/7/2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (Nay là xã Nh, tỉnh Tuyên Quang), trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Như vậy hôn nhân giữa chị Lý Thị H và anh Hoàng Trọng Kh là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án chị Lý Thị H xác định cuộc sống chung vợ chồng ban đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hoà hợp, bất đồng quan điểm sống. Hội đồng xét xử thấy rằng do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Kh, khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng đã sống ly thân nhau được 04 năm nay và trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm gì đến nhau. Anh Hoàng Trọng Kh xác định cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, sau đó bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tình cảm vợ chồng không hoà hợp, bất đồng quan điểm sống và nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của chị H. Vì vậy có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Kh đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể tồn tại được một gia đình ấm no, bình đẳng, hạnh phúc và tiến bộ. Do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lý Thị H với anh Hoàng Trọng Kh là phù hợp với quy định tại Điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Chị Lý Thị H với anh Hoàng Trọng Kh có 02 con chung là cháu Hoàng Bảo Ph, sinh ngày 13/11/2016 và cháu Hoàng Anh H1, sinh ngày 09/6/2018. Quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng Trọng Kh có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai cháu, chị Lý Thị H nhất trí để anh Kh nuôi dưỡng cả hai cháu. Xét thấy hiện chị H đang đi làm ăn xa và các cháu chung sống với anh Kh từ khi chị H và anh Kh sống ly thân nhau, do vậy, để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của các cháu cần giao cháu Hoàng Bảo Ph, sinh ngày 13/11/2016 và cháu Hoàng Anh H1, sinh ngày 09/6/2018 cho anh Hoàng Trọng Kh được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Lý Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Kh với số tiền mỗi tháng 1.000.000đồng/cháu (*Một triệu đồng/cháu/tháng*). Phương thức cấp dưỡng mỗi tháng một lần. Các bên có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con

chung mà không ai được cản trở, có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn.

[4] *Về tài sản chung và vay nợ chung*: Chị Lý Thị H và anh Hoàng Trọng Kh đều xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Lý Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 28; 35, 39, 147; 207; 228; 235; 238; 266; 267; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 và Điều 117 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Lý Thị H được ly hôn với anh Hoàng Trọng Kh (*Giấy chứng nhận kết hôn số 25 ngày 19/7/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang - Nay là UBND xã Nh, tỉnh Tuyên Quang*).

- *Về con chung*: Giao cháu Hoàng Bảo Ph, sinh ngày 13/11/2016 và cháu Hoàng Anh H1, sinh ngày 09/6/2018 cho anh Hoàng Trọng Kh được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Lý Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Hoàng Bảo Ph và cháu Hoàng Anh H1 mỗi tháng 1.000.000đồng/cháu (*Một triệu đồng/cháu/tháng*) đến khi các cháu trưởng thành (*đủ 18 tuổi*). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2026 trở đi; phương thức cấp dưỡng mỗi tháng một lần. Các bên có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở, có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn.

Khoản tiền phải cấp dưỡng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và anh Hoàng Trọng Kh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Lý Thị H chậm nộp thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm nộp tương ứng với thời gian chậm nộp. Lãi suất phát sinh thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- *Về án phí*: Chị Lý Thị H phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001247, ngày 07/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Chị Lý Thị H phải nộp tiếp số tiền là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Anh Hoàng Trọng Kh không phải chịu án phí.

Chị Lý Thị H và anh Hoàng Trọng Kh được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được hay bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 1 - Tuyên Quang;
 - THADS tỉnh Tuyên Quang;
 - Các đương sự;
 - UBND xã Nh, tỉnh Tuyên Quang
- (Nơi ĐKKH);
- Hồ sơ vụ án;
 - Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyển

